

## Suy nghĩ về Trường Thực hành Sư phạm và Giáo dục Tổng hợp

### - Hướng nghiệp qua mô hình trường Trung học Kiểu Mẫu

Từ thập niên 1980, nền giáo dục nước nhà bắt đầu nói đến mô hình “Giáo dục Tổng hợp và hướng nghiệp”, từ đó ở các địa phương đã tổ chức các Trung tâm Kỹ thuật – Hướng nghiệp mà đi đầu có lẽ là Trung tâm KT-HN Huế đặt tại trường THPT Cao Thắng bây giờ, học sinh bắt đầu được yêu cầu học nghề phổ thông tại các trung tâm KT-HN để có điểm khuyến khích trong thi tốt nghiệp, tuyển sinh vào lớp 10. Tuy nhiên, do cơ chế tổ chức lỏng lẻo, chưa có định hướng cụ thể về mặt lý luận và thực tiễn, nên vấn đề hướng nghiệp và dạy nghề cho học sinh phổ thông vẫn đang còn hình thức, chưa hiệu quả.

Trong khi đó, **chương trình Giáo dục Tổng hợp và hướng nghiệp** đã được thực hiện từ năm 1964 tại miền Nam trong hệ thống Trường Trung học Kiểu Mẫu: Huế khai giảng khóa đầu tiên năm học 1964-1965; Thủ Đức khai giảng khóa đầu tiên năm học 1965-1966 và Cần Thơ khai giảng khóa đầu tiên năm học 1968-1969. Chương trình đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tại thời điểm đó theo xu thế cải cách mạnh mẽ của các nền giáo dục tiên tiến Anh, Pháp, đặc biệt là Mỹ,..., *cho đến bây giờ vẫn còn mang tính thời sự mà công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục nước nhà đang hướng đến.*

Chương trình Giáo dục Tổng hợp được thiết kế tham khảo sự đổi mới của các nền giáo dục tiên tiến thời bấy giờ và được Việt hóa để phù hợp với hoàn cảnh Việt Nam, do GS. TS. Dương Thiệu Tòng, nhà Giáo dục học lớn của Việt Nam làm chủ biên khi thầy nhận trọng trách Hiệu trưởng trường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức (Thầy cũng nguyên Hiệu trưởng trường Quốc Học).

Theo PGS. TS Nguyễn Thiện Tổng, nguyên Trưởng bộ môn Kỹ thuật Hàng không – Đại học Bách Khoa TP. HCM: *“Năm 1982, Liên Xô mời phái đoàn trí thức do Âu Mỹ đào tạo ở miền Nam qua Nga tham quan nghiệp vụ. Trong phái đoàn 5 người ấy có GS Dương Thiệu Tòng. Một hôm, chuyên gia Liên Xô trình bày một chương trình Trung học Kỹ thuật kiểu mẫu rất hiện đại. Nhưng, bất ngờ GS Dương Thiệu Tòng cho biết chương trình ấy là do chính ông thiết lập cho giáo dục quốc tế từ lâu tại Hoa Kỳ và đã thực hiện tốt đẹp tại Việt Nam trong 10 năm ở trường Kiểu mẫu Thủ Đức, Huế, Cần Thơ, nhưng tiếc thay bị ngưng lại sau năm 1975”* (Thanh Niên Online năm 2008).

Nhân kỷ niệm 60 năm thành lập Đại học Huế, Trường Đại học Sư phạm Huế, đơn vị khai sinh và quản lý trực tiếp trường Trung học Kiểu Mẫu Huế, chúng tôi xin nêu và mô tả khá chi tiết, cụ thể về một mô hình giáo dục thực nghiệm có tính toàn diện, cần tham khảo trong công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong thời gian sắp tới, đối chiếu với loại hình trường Thực hành Sư phạm đã được tổ chức mới trong thời gian gần đây, trong đó có trường Trung học Thuận Hóa trực thuộc trường Đại học Sư phạm Huế.

- I. **Về mặt cơ chế:** Trường Trung học Kiểu Mẫu trực thuộc Đại học Sư phạm, không do Ty/Sở Giáo dục quản lý như tất cả trường công lập, bán công và tư thục trên địa bàn. Điều đó được quy định bằng các Nghị định của Chính phủ. Tuy nhiên, trường Trung học Kiểu Mẫu vẫn giữ quyền tự trị nhất định: có ban giám hiệu độc lập và đội ngũ nhà giáo riêng đạt trình độ chuyên môn xuất sắc được tuyển chọn từ đội ngũ giáo viên giỏi hoặc sinh viên ra trường đỗ thủ khoa.

- II. **Triết lý giáo dục** của trường Trung học Kiểu Mẫu dựa trên 3 nguyên tắc: nhân bản, dân tộc, khai phóng và 4 phương thức: toàn diện, thích nghi, thực dụng, tân tiến.
- III. **Mục tiêu và nhiệm vụ của trường Trung học Kiểu Mẫu** được ấn định trong Nghị định số 840-PC/NĐ ngày 12/06/1965 thành lập trường Trung học Đệ nhị cấp Kiểu Mẫu trực thuộc trường ĐHSP Sài Gòn, Huế, Cần Thơ (nền tảng dựa vào “*Dự án đại cương về trường Trung học Kiểu Mẫu*” do GS. Dương Thiệu Tống đệ trình lên Hội đồng Khoa ĐHSP Sài Gòn tháng 3/1965) như sau:
1. ***Trường Trung học Kiểu Mẫu là một trung tâm nghiên cứu và kiểm nghiệm giáo dục bậc Trung học.*** Các vấn đề được đem nghiên cứu và kiểm nghiệm được tạm liệt kê như sau:
    - a. Chương trình giáo dục bậc Trung học (lựa chọn về nội dung các môn học, các hoạt động học đường).
    - b. Các phương pháp giảng dạy (cách trình giảng các bài học, cách sử dụng các học cụ, sử dụng dụng cụ thí nghiệm, các hoạt động trong lớp học).
    - c. Thi cử, sử dụng trắc nghiệm, kiểm soát học vấn.
    - d. Chương trình hướng dẫn (hướng học và hướng nghiệp).
    - e. Tổ chức quản trị và kiểm soát học đường Trung học giúp cho việc điều hành có hiệu quả.
    - f. Hợp tác học đường và gia đình, học đường và địa phương.
  2. ***Trường Trung học Kiểu Mẫu là một trường quan sát và thực hành sư phạm cho các sinh viên trường Đại học Sư phạm*** mỗi khi Hội đồng Khoa Đại học Sư phạm nhận thấy cần thiết.

*Như vậy, Trường Trung học Kiểu Mẫu thực hiện hai nhiệm vụ: Thứ nhất: Nghiên cứu và thực nghiệm các mô hình giáo dục tiên tiến để rút kinh nghiệm áp dụng đại trà; Thứ hai: Thực hành sư phạm.*

#### IV. **Chương trình giáo dục**

Nói đến chương trình giáo dục, thiết tưởng phải quan niệm một cách rộng rãi, không phải chỉ gò bó trong phạm vi chật hẹp của chương trình các môn học, mà bao gồm tất cả những chương trình hoạt động của nhà trường, nhằm đào tạo học sinh trên ba phương diện: Trí, Đức, Thể-Mỹ. Trên quan điểm ấy, chương trình giáo dục của trường Trung học Kiểu Mẫu bao gồm:

1. **Chương trình phổ thông** sẽ gồm hầu hết các môn học trong chương trình Trung học Việt Nam thời điểm đó với nội dung và số tiết dành riêng cho các môn học sửa đổi sao cho hợp lý hơn. Ngoài ra, như trên đã nói, trường Trung học Kiểu Mẫu là một trung tâm nghiên cứu và kiểm nghiệm giáo dục bậc Trung học, áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, những thành tựu mới của khoa học Giáo dục, nên đã thể nghiệm các điểm mới so với chương trình phổ thông bình thường như:
  - a. Đưa toán học với lý thuyết tập hợp đầu tiên vào giáo dục Việt Nam từ những năm 1964, 1965 và sau này đã được áp dụng rộng rãi ở tất cả các trường Trung học bắt đầu từ những năm 1969 trở về sau;

- b. Đưa thêm môn Quốc văn vào chương trình lớp 12 thay vì lớp 12 chỉ học môn Triết học, đến năm học 1974-1975 bắt đầu áp dụng đại trà;
  - c. Áp dụng những thành tựu về kiểm tra đánh giá của ngành đo lường trong giáo dục bằng cách sử dụng thang điểm 5 bậc A, B, C, D, E thay vì thang điểm 20 thời điểm đó. Đưa hình thức kiểm tra đánh giá bằng trắc nghiệm khách quan vào áp dụng và sau đó được áp dụng đại trà trong kỳ thi Tú tài quốc gia năm 1974.
  - d. Trường Trung học Kiểu Mẫu được Bộ Giáo dục trao quyền tự chủ rất lớn, nhà trường được quyền tuyển sinh theo cách riêng, thi tốt nghiệp theo cách riêng. Trong khi các trường khác thi Tú tài theo đề thi chung của Bộ, thì nhà trường có đề thi riêng bằng hình thức trắc nghiệm hoàn toàn cho học sinh của mình, do thầy cô của trường mình ra đề, mà bằng cấp vẫn được công nhận là bằng quốc gia. Nhờ thế, người dạy có thể thỏa sức thực hiện ý đồ giáo dục của mình trong khuôn khổ cho phép, không sợ vì thế mà học sinh mình bị hỏng thi!
  - e. Ngoài ra, còn có chương trình học khóa (riêng cho các môn học) để chuẩn bị cho những học sinh có đủ khả năng sau này theo đuổi các ngành Đại học trong và ngoài nước.
2. **Chương trình hướng dẫn:** Áp dụng những kỹ thuật tân tiến về ***khoa học hướng học và hướng nghiệp***, nhà trường sẽ cố gắng tìm hiểu những khả năng, sở thích, nhu cầu của học sinh để hướng dẫn các em trong việc học hành, lựa chọn ngành học đúng với khả năng trong hiện tại và nghề nghiệp thích hợp trong tương lai. Đồng thời chương trình giáo dục cũng giúp học sinh giải quyết những vấn đề khó khăn riêng của từng em. Thực hiện yêu cầu này, trường Trung học Kiểu Mẫu thiết lập phòng ***hướng dẫn khai đạo*** do các giáo viên phụ trách được đào tạo bài bản về tâm lý học, trắc nghiệm tâm lý, kỹ thuật phỏng vấn,..., để tư vấn về tâm lý, hướng học và hướng nghiệp cho học sinh. *Đây là định hướng mà các nhà trường hiện nay, đang đòi hỏi cấp bách do nhiều vấn đề xã hội đặt ra cần có nơi tư vấn cho học sinh.*
3. **Chương trình hướng nghiệp:** Trường Trung học Kiểu Mẫu đã bổ sung các môn học như: Kinh tế gia đình, Công kỹ nghệ và canh nông, doanh thương (giáo dục thương mại). Các học xưởng cũng được xây dựng và trang bị đầy đủ các thiết bị, máy móc phục vụ dạy cho học sinh các môn công kỹ nghệ như: nghề may, thêu, nghề in, đánh máy chữ, nghề mộc, cơ khí,... Các môn học nói trên không có mục đích đào tạo học sinh thành những chuyên viên lành nghề mà chỉ tạo cho các em những kiến thức phổ thông cần thiết để có thể tự mình giải quyết những nhu cầu của cuộc sống, đồng thời trau dồi những năng khiếu sẵn có hầu chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai. *Đây cũng là một định hướng quan trọng trong công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong thời gian sắp tới mà chúng ta cần tham khảo.*
4. **Chương trình hoạt động hiệu đoàn:** Các hoạt động ngoài học đường cũng phải có một vị trí tương xứng trong chương trình giáo dục ở học đường, nhằm mục đích đào tạo cho học sinh tinh thần trách nhiệm và tinh thần tập thể, bổ túc cho các môn học khác của nhà trường.

*Sau này, mô hình trường Trung học Tổng hợp được nhân ra trên toàn quốc (ở Huế có trường Trung học Tổng Hợp Gia Hội) từ mô hình trường Trung học Kiểu Mẫu, các giáo*

*viên trường Kiều Mẫu trở thành các giảng viên các lớp tập huấn đào tạo giáo viên các ngành hướng dẫn khai đạo, hướng nghiệp,...*

## **V. Thực hành sư phạm**

Mục đích thứ hai của trường Trung học Kiều Mẫu là một Trường Sư phạm thực hành. Sự hiện diện của trường Trung học Kiều Mẫu bên cạnh trường Đại học Sư phạm cũng nhằm mục tiêu phối hợp lý thuyết và thực hành, tạo cơ hội cho sinh viên sư phạm tiếp xúc với học đường, với học sinh và các đồng nghiệp tương lai. Với một chương trình cải tổ có hạn chế như trường Trung học Kiều Mẫu, các giáo sinh trường Đại học Sư phạm sẽ có thể:

1. **Tiếp xúc với học sinh** để tìm hiểu những cá tính, những khả năng, nhu cầu của chúng. Với chương trình hướng dẫn khai đạo áp dụng tại trường Trung học Kiều Mẫu, các giáo sinh sẽ quen thuộc với những phương pháp hiện đại (trắc nghiệm tâm lý, phỏng vấn, quan sát,...) mà họ được học trên lý thuyết qua các môn sư phạm ở trường Đại học Sư phạm.
2. **Cộng tác với Ban Giám hiệu và các đồng nghiệp** để hiểu biết về cách điều khiển học đường, điều khiển lớp học và để thông cảm với những khó khăn mà họ thường vấp phải.
3. **Thực tập sư phạm:** Thường các giáo sinh phải thực tập ở các trường Trung học không khỏi gặp nhiều khó khăn, phiền phức không riêng cho giáo sinh mà cả cho nhà trường mà họ đến thực tập. Trường Trung học Kiều Mẫu với mọi sự chuẩn bị cần thiết có thể giúp cho giáo sinh thực tập một cách có hiệu quả hơn mà không làm xáo trộn việc học hành của học sinh và việc giảng dạy của giáo viên. Một vài phương pháp đã áp dụng:
  - a. **Giảng dạy tập thể** (Team-teaching): phương pháp này đã từng được áp dụng ở nước ngoài và thu được nhiều kết quả. Theo đó, các giáo sinh sẽ phụ tá cho giáo viên chính về một môn dạy và sẽ cùng giáo viên này chuẩn bị bài sẽ giảng dạy. Các giáo sinh phụ tá (có thể 2 hoặc 3 giáo sinh cho một giáo viên chính) sẽ được phân công trong việc chuẩn bị bài dạy tùy theo khả năng hay sở thích mỗi người. Bài giảng sẽ gồm 2 phần:
    - (1) Phần thuyết trình hay giảng bài
    - (2) Phần thảo luận hay thực hànhVề phần thuyết trình hay giảng bài, các lớp học có thể tập trung (2 lớp dồn một). Giáo viên chính sẽ phụ trách giảng bài, các giáo sinh phụ tá sẽ hoặc quan sát hoặc sử dụng các dụng cụ nghe nhìn, hoặc làm các thí nghiệm để bổ túc bài giảng. Về phần thảo luận hay thực hành, học sinh sẽ được chia ra từng nhóm dưới sự hướng dẫn của các giáo sinh và giáo viên chính.
  - b. **Thực tập:** Sau một thời gian phụ tá việc giảng dạy bằng phương pháp trên, các giáo sinh sẽ tự điều khiển những lớp học dưới sự quan sát và nhận xét của giáo sư phụ trách thực tập của trường Đại học Sư phạm. Như vậy, các giáo sinh đã biết cách thức soạn bài, quen với phương pháp giảng dạy và không còn bỡ ngỡ trước một số học sinh đông đảo.
  - c. **Nội trú:** Trước khi ra trường, các giáo sinh có một thời gian nội trú tại trường Trung học Kiều Mẫu, nghĩa là phụ giúp tất cả mọi công việc tại trường để quen

thuộc với công việc của giáo viên, giám thị, tổng giám thị, giám học và hiệu trưởng, các sổ sách và hồ sơ của trường Trung học. Như vậy, lúc ra trường họ được chuẩn bị đầy đủ về phương diện giảng dạy cũng như quản trị học đường. Họ sẽ thông cảm với những khó khăn của công việc quản trị và nếu vì nhu cầu công vụ, họ cũng có thể đảm nhận những chức vụ điều khiển không mấy khó khăn.

**VI. Trường Trung học Kiểu Mẫu Huế** là một trong 3 trường Trung học Kiểu Mẫu trên toàn quốc, tuy Nghị định thành lập sau trường Trung học Kiểu Mẫu Thủ Đức (sau 3 tháng), nhưng lại khai giảng đầu tiên bắt đầu từ niên học 1964-1965, trước trường Kiểu Mẫu Thủ Đức 1 năm. Trường được đầu tư xây dựng dãy nhà chữ Y giống như của trường ĐHSP Huế, do Kiến trúc sư Ngô Viết Thụ thiết kế, được cố vấn bởi các chuyên gia trường Đại học Ohio và được viện trợ để trang bị một số học xưởng với trang thiết bị hiện đại thời điểm đó, gồm máy may, máy đánh chữ để học sinh được thực hành với quy tắc 10 ngón, xưởng mộc, gia chánh,... Trường Trung học Kiểu Mẫu Huế với đồng phục áo màu thiên thanh, ngôi trường thứ 3 nằm trên đường Lê Lợi, đã trở thành một tên tuổi ghi lại nhiều dấu ấn đối với giáo dục Huế. Qua 11 khóa, trường đã đào tạo nhiều học sinh cho xã hội, đã có nhiều cựu học sinh đã thành danh, có tên tuổi trong xã hội như: GS. TS. Toán học Lê Văn Thuyết (Giáo sư được phong đầu tiên của Đại học Huế); PGS. TS. Ngôn ngữ học Hoàng Dũng; PGS. TS. BS Phan Văn Năm, Phó CT hội Nhân khoa Việt Nam; PGS. TS. BS Đặng Thanh,...

**VII. Từ mô hình trường Trung học Kiểu Mẫu nhìn nhận vai trò của trường Trung học Thực hành Sư phạm hiện nay**

Theo Quy chế mới nhất về hoạt động của trường thực hành trung học sư phạm, trường thực hành sư phạm trước hết là một trường trung học phổ thông theo điều lệ trường trung học, chịu sự quản lý về chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo địa phương, chỉ trực thuộc Trường Đại học Sư phạm về cơ sở vật chất được đầu tư, về nguồn tài chính và bổ nhiệm con người. Mục tiêu chủ yếu cũng chỉ thực hành sư phạm cho sinh viên trường ĐHSP; tham gia nghiên cứu, thực nghiệm các đề tài về khoa học giáo dục do cơ sở đào tạo giáo viên triển khai thực hiện.

Với cơ chế như thế, thì trường Trung học thực hành sư phạm chẳng khác mấy với trường THPT bình thường, cũng phải thực hiện đầy đủ dạy và học các môn học của trường THPT, cũng phải cùng tham gia thi tốt nghiệp chung, cũng phải chạy theo thành tích thi học sinh giỏi,... Như vậy còn quỹ thời gian đâu nữa để tham gia nghiên cứu, thể nghiệm các đề tài về khoa học giáo dục.

Vì thế, cần nghiên cứu một cơ chế rộng rãi hơn cho các trường trung học thực hành sư phạm mô phỏng mô hình giáo dục tổng hợp như trường Trung học Kiểu Mẫu trước đây, mới mong có những đóng góp, thể hiện trong đổi mới dạy học theo xu hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục được.

**Trần Dư Sinh**

**Cựu giáo sư Trung học Kiểu Mẫu Huế**

*Tài liệu tham khảo:*

1. “Dự án đại cương về trường Trung học Kiểu Mẫu” - GS. Dương Thiệu Tống - 1965
2. *Kỷ yếu Trường Kiểu Mẫu Thủ Đức* niên học đầu tiên 1965-1966
3. *Giới thiệu trường Kiểu Mẫu Huế* - GS. Trần Hữu Long, Hiệu trưởng nhà trường – Kỷ yếu trường Trung học Kiểu Mẫu Huế năm 1972.
4. *Tưởng nhớ Thầy Dương Thiệu Tống* – PGS. TS. Nguyễn Thiện Tống – Thanh niên online 2008
5. *Vai trò của trường Đại học Sư phạm trong việc đổi mới giáo dục phổ thông – nhìn từ mô hình trường Trung học Thực hành* – PGS. TS. Hoàng Dũng - Đặc san Kiểu Mẫu Huế 2013.
6. *Nhớ trường Kiểu Mẫu* – Phanxipăng – báo Tuổi trẻ - 2007
7. *Quy chế Hoạt động của trường thực hành sư phạm* (Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BGDĐT ngày 16/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).